

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Trọng L, sinh năm 1974.
HKTT: Khu phố PĐ, phường HC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.
Chỗ ở hiện nay: Số nhà 7, khu tập thể may dầy Hưng Yên, phường An Tảo, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1977.

HKTT: Khu phố PĐ, phường HC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở: Thôn ĐH, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Hoàng Hà G, sinh ngày 16/3/2002.

HKTT: Khu phố PĐ, phường HC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật cho cháu G: Anh Hoàng Trọng L, chị Trần Thị H - bố mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/3/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Trọng L và chị Trần Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hoàng Trọng L và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn;

* **Về con chung:** Các đương sự thỏa thuận giao cháu Hoàng Hà G, sinh ngày 16/3/2002 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu G tròn 18 tuổi. Anh Hoàng Trọng L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Đối với cháu Hoàng Trọng Đ, sinh năm 1995 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị H và các thành viên trong gia đình không ai được quyền cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

* **Về tài sản chung và công nợ:** Hai bên đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Anh Hoàng Trọng L tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001093 ngày 02/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả anh Hoàng Trọng L 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP H;
- THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND phường HC
(Đăng ký số 12 ngày 06/3/1995);
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Lý